

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 17 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2025/HS-ST

Ngày: 18-8-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 17 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Lài

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Đoàn Văn Lược;
- Ông Bò Quốc Khánh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hồng - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đ diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hữu - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2025/TLST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2025/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Đoàn Tấn T, sinh năm 1985 tại Bình Dương; nơi cư trú: tổ 7, khu phố L, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn C và bà Thạch Thị H; bị cáo có vợ tên Phan Thị N và 01 người con sinh năm 2004;

Tiền án: Ngày 23/9/2022, bị Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 216/HS-ST ngày 23/9/2022, chấp hành án tại Trại tạm giam Đăk PLao, chấp hành xong ngày 17/02/2024.

Tiền sự: Ngày 11/7/2024 bị Công an phường K, thành phố T xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, chưa nộp phạt.

Nhân thân:

+ Ngày 05/11/2009, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Bản án số 112/HSST ngày 05/11/2009, chấp

hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Dương, chấp hành xong ngày 27/12/2009.

+ Ngày 13/9/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo Bản án số 273/HSST ngày 13/9/2016, chấp hành án tại Trại tạm giam An Phước, chấp hành xong ngày 27/6/2018.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/3/2025 cho đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* Ông Huỳnh Văn D, sinh năm 1995; địa chỉ: ấp N, xã T, huyện H, tỉnh Kiên Giang (nay là phường T, tỉnh Kiên Giang); tạm trú: tổ 7, khu phố L, phường K, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là tổ 7, khu phố L, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh); có đơn yêu cầu vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Nguyễn Trọng N, sinh năm 1985, địa chỉ thường trú: ấp Tân An A, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (nay là xã T, tỉnh Cà Mau), địa chỉ tạm trú: tổ 7, khu phố L, phường K, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là tổ 7, khu phố L, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh); có đơn yêu cầu vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Bà Nguyễn Anh T, bà Trương Thị C; có đơn yêu cầu vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đoàn Tấn T có quen biết người bạn ngoài xã hội tên là Đ (không rõ nhân thân). Khoảng 11 giờ 40 phút ngày 20/3/2025, Đ gọi điện thoại cho T qua mạng xã hội Zalo và nói “đang ở đâu đi xuống đây tìm tài sản lấy trộm với tao” thì Thành đồng ý, Đ hẹn gặp T tại đường Thuận Giao 12 thuộc phường Thuận Giao. Sau đó, T đặt xe Grab mô tô đến gặp Đ và cả hai người cùng đi đến các tuyến đường thuộc khu vực thành phố Thuận An và thành phố Tân Uyên bằng xe mô tô hiệu Sirius (không nhớ rõ biển số) để tìm tài sản lấy trộm. Khoảng 13 giờ 15 phút cùng ngày cả hai đến khu dân cư K thuộc khu phố L, phường K (nay là phường T) thì Đ nhìn thấy có 01 xe mô tô Exciter màu đen vàng đậu ở trước quán cà phê K không có người trông coi và còn gắn chìa khóa trên xe. Đ nói với T đi vào quán lấy trộm xe mô tô biển số 69F1-285.82 còn Đ đứng đợi ở bên ngoài, T đi vào quán cà phê lấy trộm chiếc xe thì bị người trong quán phát hiện tri hô “cướp cướp” và chạy đuổi theo. Tại thời điểm này, Công an phường K (nay là phường T) phối hợp với lực lượng phòng chống tội phạm của phường đang tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn phường nên khi nghe tri hô cướp liền đuổi theo. T điều khiển xe chạy ra hướng cầu Khánh Vân khi chạy đến đoạn đường ngã ba Việt Sing thuộc phường Bình Chuẩn thì bị Công an phường K (nay là phường T) bắt giữ và đưa

về trụ sở Công an phường làm việc. Sau đó Công an phường K (nay là phường T) chuyển giao hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương (nay là Thành phố Hồ Chí Minh) thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Công an phường K, thành phố T (nay là Công an phường T) đã thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter 150 biển số 69F1-285.82.

Kết luận định giá ngày 31/3/2025, của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng Hình sự thành phố Tân Uyên định giá: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha biển số 69F1-285.82 có giá trị 16.000.000 đồng.

Đối với xe mô tô biển số 69F1-285.82 là tài sản hợp pháp Nguyễn Trọng N. Ngày 11/6/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương (nay là Thành phố Hồ Chí Minh) ra Quyết định xử lý vật chứng số 3586 trả lại cho Nguyễn Trọng N.

Bản Cáo trạng số 12/CT-VKSTU ngày 14/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Đoàn Tấn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Đ. diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đoàn Tấn T từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đã giải quyết xong.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo không có ý kiến gì trong phần tranh luận. Bị cáo không trình bày lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tân Uyên (nay là Công an Thành phố Hồ Chí Minh), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa. Quá trình điều tra, lời khai của họ không mâu thuẫn với lời khai của bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đại diện Viện kiểm sát và bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt những người nêu trên. Xét thấy, việc vắng mặt của những người này không ảnh

hưởng đến việc xét xử, căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người này.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Tấn T khai nhận: Ngày 20/3/2025, tại khu phố L, phường K, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, thành phố Hồ Chí Minh) Đoàn Tấn T đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha biển số 69F1-285.82 có giá trị 16.000.000 đồng. Do vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi mình thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện sự xem thường pháp luật, xem thường quyền sở hữu tài sản của người khác. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng để răn đe đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 23/9/2022, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 216/HS-ST ngày 23/9/2022, chấp hành xong ngày 17/02/2024. Ngày 20/3/2025, bị cáo tiếp tục phạm tội do đó bị cáo bị áp dụng tình tiết tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả cho bị hại. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Mức hình phạt của Đ diện Viện kiểm sát là nhẹ so với tình tiết và nhân thân của bị cáo nên Hội đồng xét xử cần xử phạt mức hình phạt cao hơn để có tác dụng răn đe với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Đối với xe mô tô biển số 69F1-285.82 là tài sản hợp pháp của Nguyễn Trọng Nguyễn. Ngày 11/6/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương (nay là Công an Thành phố Hồ Chí Minh) ra Quyết định xử lý vật chứng số 3586 trả lại cho ông Nguyễn Trọng N, là phù hợp.

[10] Đối với đối tượng tên Đ (không rõ nhân thân, lai lịch) có hành vi chở Thành để đi trộm cắp tài sản, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương (nay là Công an Thành phố Hồ Chí Minh) đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương (nay là Công an Thành phố Hồ Chí Minh) sẽ tiếp tục điều tra xác minh xử lý sau.

[11] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đoàn Tấn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. *Về hình phạt:* Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Đoàn Tấn T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/3/2025.

2. *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại không yêu cầu gì nên không xem xét, giải quyết.

3. *Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:* Đã giải quyết xong.

4. *Về án phí sơ thẩm:* Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Đoàn Tấn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- PV06 Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phân trại tạm giam khu vực Tân Uyên – Thành phố Hồ Chí Minh;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Lại

